

BÁO CÁO

Sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 10-KL/TW, ngày 26/12/2016 của Bộ chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí

Ngày 24/5/2021 Ban Dân tộc tỉnh Gia Lai nhận được Công văn số 143-CV/BNCTU của Ban Nội chính Tỉnh ủy về việc đề nghị báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 10-KL/TW, ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị; Ban Dân tộc báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 10-KL/TW

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện

1.1. Công tác phổ biến quán triệt

Thực hiện sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh; Đảng ủy khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh; Ban Dân tộc đã chủ động tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Kết luận số 10-KL/TW, ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí đến toàn thể đảng viên, cán bộ, công chức, người lao động trong cơ quan, qua các đợt sinh hoạt Chi bộ, giao ban hàng tháng, quý; bên cạnh đó lồng ghép các Chương trình, Dự án được triển khai trên địa bàn tỉnh tổ chức tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, nghị quyết của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc, công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí đến cán bộ, công chức trong cơ quan.

Ngoài ra, không ngừng tăng cường phổ biến, quán triệt Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 30/10/2016 của Ban chấp hành Trung ương Đảng về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ; Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Quy định số 1614-QĐ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và cán bộ lãnh đạo các ngành, các cấp, qua đợt học tập nhằm góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, xây dựng đội ngũ cán bộ công chức đủ năng lực, phẩm chất, ngang tầm nhiệm vụ được giao; khắc phục, ngăn ngừa bệnh thành tích, hình thức, phô trương, xây dựng hình ảnh người cán bộ, đảng viên giản dị, khiêm tốn, tận tụy, trung thực và liêm khiết;

ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu.

1.2. Việc ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện

Hàng năm Ban Dân tộc xây dựng và ban hành Kế hoạch về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí và giai đoạn năm 2016-2021; ban hành quy chế chi tiêu nội bộ phù hợp với thực tế, quy định pháp luật hiện hành; ban hành các định mức về sử dụng xe ô tô, sử dụng tài sản nhằm đảm bảo sử dụng tài sản nhà nước đúng theo quy định tiết kiệm, chống lãng phí.

Hàng quý, năm; báo cáo chuyên đề về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí gửi cấp trên theo đúng thời gian quy định. Cấp ủy Chi bộ đã triển khai, ban hành kế hoạch kiểm tra, giám sát chất lượng đảng viên theo hướng dẫn của Đảng ủy khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh; đồng thời, nghiêm túc thực hiện việc đánh giá, xếp loại đảng viên; cán bộ, công chức hằng năm.

1.3. Công tác đôn đốc, kiểm tra, giám sát đối với thực hiện kết luận

Cấp ủy, lãnh đạo Ban luôn quan tâm lĩnh vực công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; thường xuyên chỉ đạo phòng chuyên môn rà soát, tổng hợp, triển khai thực hiện hiệu quả các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, đặc biệt là Kết luận số 10-KL/TW, ngày 26/12/2016 của Bộ chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

2. Tình hình, kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống tham nhũng, lãng phí

2.1. Nâng cao vai trò, trách nhiệm và tính tiên phong, gương mẫu của cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên, trước hết là người đứng đầu trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí

Người đứng đầu cấp ủy, cơ quan luôn phát huy vai trò, trách nhiệm trong việc chỉ đạo, lãnh đạo về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Thực hiện nghiêm công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước; công khai, minh bạch tài sản cơ quan, quy chế chi tiêu nội bộ trước tập thể cán bộ, công chức, người lao động. Thường xuyên chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức theo chức năng, nhiệm vụ các phòng chuyên môn của Ban Dân tộc để ngăn ngừa tham nhũng; qua đó cán bộ, công chức luôn nêu cao tính tiên phong, gương mẫu trong việc chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Do vậy trong thời gian qua cơ quan Ban Dân tộc tỉnh không có cán bộ, công chức, đảng viên nào vi phạm về tham nhũng, lãng phí.

2.2. Tăng cường quản lý, giám sát chặt chẽ cán bộ, đảng viên; hoàn thiện,

thực hiện nghiêm các quy định về công tác tổ chức, cán bộ đề phòng, chống tham nhũng, lãng phí

Thực hiện nghiêm túc Kế hoạch kiểm tra, giám sát đảng viên chấp hành Điều lệ Đảng; đánh giá, xếp loại đảng viên; cán bộ, công chức.

Xây dựng kế hoạch định kỳ tổ chức tự kiểm tra việc quản lý thu, chi ngân sách nhà nước; mua sắm tài sản công, các khoản chi thường xuyên, công tác đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, luân chuyển, đánh giá CBCCLĐ, công tác thi đua khen thưởng và các chế độ chính sách khác có liên quan đến công chức và người lao động.

2.3. Kiểm soát có hiệu quả tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; thực hiện nghiêm các quy định về công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong hoạt động công vụ

Công khai, minh bạch đến cán bộ, công chức, người lao động về các nội quy, quy chế hoạt động cơ quan, quy chế chi tiêu nội bộ; quy hoạch, bố trí, đề bạt, luân chuyển cán bộ, công chức. Khuyến khích, động viên khen thưởng kịp thời cán bộ, công chức hoàn thành tốt, suất sắc nhiệm vụ được giao.

Hàng năm đơn vị triển khai kê khai tài sản, thu nhập của lãnh đạo, công chức theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

2.4. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, bổ sung, sửa đổi, xây dựng, ban hành các quy định của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước để đảm bảo hiệu lực, hiệu quả của công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí

Trong thời gian từ năm 2016 cho đến nay Ban Dân tộc đã ban hành các nội quy, quy định về thời gian làm việc, các Quyết định về sử dụng tài sản, Quyết định về giải quyết đơn thư, khiếu nại tố cáo nhằm mục đích để CBCCLĐ làm việc, sử dụng tài sản đúng theo quy định không tiêu cực, lãng phí thời gian, tài sản của nhà nước.

Tham gia góp ý kiến dự thảo các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí; công tác thanh tra...

2.5. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phát hiện, xử lý nghiêm minh, kịp thời các vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí; thực hiện tốt công tác giám định và nâng cao hiệu quả thu hồi tài sản tham nhũng

Đối với công tác thanh tra: Từ năm 2016 đến nay Thanh tra Ban đã thanh tra và phát hiện sai phạm ở 15 huyện về thực hiện các chính sách dân tộc, thu hồi nợ và nộp vào Ngân sách Nhà nước với số tiền 1.092.761.000 đồng.

2.6. Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực để ngăn ngừa tham nhũng, lãng phí; xây dựng văn hóa tiết kiệm, không tham nhũng, lãng phí

- Các phòng thuộc Ban xây dựng quy chế làm việc và quy trình xử lý công việc, thống nhất nguyên tắc giải quyết công việc tạo sự phối hợp chặt chẽ giữa các phòng ban trong cơ quan.

- Định kỳ hàng quý, đều tiến hành họp giao ban mở rộng (Lãnh đạo, các trưởng phó phòng) để kiểm tra việc thực hiện công tác chuyên môn. Các phòng, ban chuyên môn báo cáo những việc đã hoàn thành và những việc chưa hoàn thành, những vướng mắc khó khăn, các văn bản kiến nghị của các cơ quan, đơn vị còn tồn đọng để đôn đốc, nhắc nhở cán bộ công chức khẩn trương thực hiện và tìm ra biện pháp tháo gỡ kịp thời.

- Hàng năm Ban thanh tra nhân dân phối hợp cùng với Công đoàn Ban Dân tộc và các phòng thuộc Ban kiểm tra công tác tài chính của cơ quan, kịp thời nhắc nhở bộ phận quản lý tài chính hoàn chỉnh hồ sơ, thu, chi theo đúng quy định, tránh để thất thoát tiền, tài sản của nhà nước.

2.7. Kiện toàn tổ chức bộ máy và chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị có chức năng phòng, chống tham nhũng

Trong những năm qua, công tác phòng, chống tham nhũng tại Ban Dân tộc tỉnh do Trưởng Ban phụ trách theo dõi, quản lý chung; giao phòng Thanh tra Ban trực tiếp tham mưu cho Trưởng Ban về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Hiện tại phòng Thanh tra gồm 3 biên chế, 01 lãnh đạo, 01 chuyên viên, 01 thanh tra viên. Phòng tham mưu cho lãnh đạo ban hàng năm căn cứ vào kế hoạch phòng, chống tham nhũng, lãng phí của UBND tỉnh xây dựng kế hoạch phòng, chống tham nhũng, lãng phí của cơ quan để triển khai thực hiện. Trong những năm qua tại đơn vị không có đơn thư nào tố cáo về tham nhũng, lãng phí, không có CBCC nào vi phạm Luật phòng, chống tham nhũng.

2.8. Tình hình, kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Vào cuối năm tài chính đơn vị công khai, minh bạch về tài chính và ngân sách nhà nước của cơ quan: Tại Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức đã thực hiện việc công khai Quyết toán ngân sách hàng năm, bầu Ban thanh tra nhân dân của Ban; sửa đổi bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ về kinh phí quản lý hành chính phù hợp với tình hình thực tế và theo quy định của Nhà nước.

Việc thực hiện Quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp: xây dựng người cán bộ công chức, viên chức: “Trung thực, chính xác, đúng pháp luật, tận tụy phục vụ đất nước, phục vụ nhân dân”; “Trung thành - sáng tạo - tận tụy - gương mẫu” gắn với cuộc vận động xây dựng công sở “ngày làm việc 08 giờ, năng suất, chất lượng hiệu quả”.

Xây dựng danh mục các vị trí phải chuyển đổi vị trí công tác và kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định 158/2007/NĐ-CP của Chính phủ về việc quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức cho phù hợp trình độ được đào tạo, năng lực công tác và chức năng nhiệm vụ của cơ quan. Thời gian qua đã luân chuyển 1 trưởng phòng, 1 phó phòng và 7 chuyên viên.

Thực hiện cải tiến lề lối, tác phong làm việc của công chức, nâng cao chất lượng và hiệu quả đối với công việc; bố trí nơi làm việc và thời gian làm việc khoa học. Từng bước khắc phục, giảm văn bản, giấy tờ trong hoạt động cơ quan; đầu tư các công cụ, phương tiện phục vụ, hỗ trợ cho hoạt động của Ban

nhu: Fax, điện thoại, hệ thống mạng LAN; tỷ lệ máy tính trang bị cho cán bộ, công chức đến thời điểm hiện tại đạt 100%. Sử dụng khai thác có hiệu quả một số phần mềm phục vụ điều hành, quản lý và tác nghiệp chuyên môn như phần mềm quản lý văn bản, phần mềm kế toán, hệ thống mail, Zalo...

3. Nguyên nhân của kết quả đạt được

Nhìn chung, trong thời gian qua Ban Dân tộc tỉnh đã thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Kết luận số 10-KL/TW, ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị và các văn bản Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí cho toàn thể đảng viên, cán bộ, công chức của cơ quan. Tập thể Chi bộ, cơ quan Ban Dân tộc cụ thể hóa chương trình, hành động, xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện nghiêm túc các quy định trên, phần đầu tư dưỡng rèn luyện đạo đức, tác phong nghề nghiệp và nhận thức sâu sắc được tầm quan trọng và ý nghĩa to lớn của công tác phòng, chống tham nhũng; từ đó, ý thức và trách nhiệm của cán bộ công chức, người lao động ngày càng được nâng cao, tạo sự chuyển biến tích cực về sự tận tâm, tận tụy trong nhiệm vụ được giao.

II. HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế, khó khăn, vướng mắc

- Việc chỉ đạo, điều hành trong công tác phòng, chống tham nhũng tại cơ quan vẫn còn lúng túng, sự phối hợp giữa chi bộ, công đoàn và phòng chuyên môn đôi lúc chưa nhịp nhàng.

- Việc triển khai thực hiện Chương trình, kế hoạch hành động phòng, chống tham nhũng hàng năm còn chậm nên công tác phòng chống tham nhũng đôi khi còn thiếu kịp thời.

- Công tác phòng ngừa tham nhũng như: Cải cách hành chính, công khai minh bạch trong hoạt động, thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn... được áp dụng chưa triệt để nên hiệu quả phòng, chống tham nhũng chưa cao.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến quán triệt Kết luận số 10-KL/TW, ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị và các văn bản Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng; chính sách pháp luật của Nhà nước chưa thường xuyên, liên tục; nội dung, hình thức tuyên truyền, phổ biến chưa hấp dẫn, lôi cuốn.

- Công tác kiểm tra, giám sát, nhất là tự kiểm tra nội bộ về phòng, chống tham nhũng chưa sâu, chưa thường xuyên, quyết liệt.

2. Nguyên nhân của hạn chế, khó khăn, vướng mắc

Phòng, chống tham nhũng, lãng phí luôn là lĩnh vực công tác khó khăn, phức tạp, nhạy cảm; các giải pháp phòng, chống tham nhũng, lãng phí mới được triển khai nên hiệu quả chưa được thể hiện rõ nét, đòi hỏi phải tập trung rất cao sự chỉ đạo, điều hành cũng như sự nỗ lực thực hiện của toàn thể đảng viên, cán bộ, công chức trong cơ quan.

Tuy đã quan tâm, coi trọng công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí

nhưng việc xây dựng các kế hoạch và đề ra các biện pháp cụ thể để phòng, chống tham nhũng, lãng phí chưa có hiệu quả, triển khai thực hiện trong nội bộ cơ quan còn hình thức; chưa phát huy hết vai trò giám sát của Ban thanh tra nhân dân, tổ chức công đoàn; việc lãnh đạo, chỉ đạo của Chi bộ trong công tác đấu tranh, phát hiện phòng, chống tham nhũng, lãng phí chưa nghiêm khắc; công tác tự phê bình và phê bình trong nội bộ Chi bộ, cơ quan chưa mạnh dạn phát huy tối đa.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Cấp ủy, Lãnh đạo Ban luôn xác định công tác phòng, chống tham nhũng là công tác khó khăn, phức tạp nên phải thường xuyên quán triệt sâu sắc, không được chủ quan, sao nhãng, không để xảy ra tiêu cực, sai sót. Tăng cường các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; nâng cao chất lượng hiệu quả trong việc nắm bắt tình hình, phát hiện tham nhũng. Đồng thời, cũng xây dựng cho đội ngũ cán bộ, công chức của ngành công tác dân tộc vừa có kiến thức chuyên môn sâu, vừa có bản lĩnh chính trị vững vàng trong đấu tranh với các biểu hiện sai trái quy định của Nhà nước và phát huy vai trò quản lý Nhà nước về công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh tốt hơn, phục vụ tốt các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, an ninh-quốc phòng toàn tỉnh nói chung.

Ban Dân tộc tỉnh đã thực hiện tốt công tác tuyên truyền Luật phòng, chống tham nhũng cho cán bộ công chức, viên chức; Toàn thể cán bộ công chức của Ban thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật, luôn phấn đấu tu dưỡng đạo đức và nhận thức sâu sắc được tầm quan trọng và ý nghĩa to lớn của công tác phòng, chống tham nhũng; từ đó ý thức và trách nhiệm của cán bộ, công chức, người lao động ngày càng được nâng cao, tạo sự chuyển biến tích cực về sự tận tâm, tận tụy trong nhiệm vụ được giao. Vì vậy, đến nay chưa xảy ra vụ việc nào liên quan đến tham nhũng. Qua đó, đã góp phần cho công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh ngày càng hiệu quả hơn.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ TRONG THỜI GIAN TỚI

- Tăng cường công tác kiểm tra giám sát việc tổ chức thực hiện, củng cố đội ngũ cán bộ, công chức liêm chính, có chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp; kiểm tra giám sát, ngăn ngừa việc lợi dụng chức vụ, quyền hạn để vụ lợi. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ công chức trong lĩnh vực phòng, chống tham nhũng, lãng phí; ngăn chặn, đẩy lùi các hoạt động gây lãng phí, thất thoát kinh phí và tài sản trong cơ quan; kịp thời ngăn chặn có hiệu quả tình trạng tiêu cực tham nhũng trong cơ quan. Đồng thời, tập trung công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến, quán triệt phòng, chống tham nhũng, lãng phí, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đến toàn thể cán bộ, công chức cơ sở; triển khai đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Tập trung thực hiện các nhiệm vụ, các giải pháp nhằm nâng cao năng lực phát hiện, xử lý tham nhũng; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực thi công vụ của cán bộ, công chức cấp cơ sở nhằm ngăn chặn, phòng ngừa có hiệu quả những hành vi tham nhũng, lãng phí.

- Quản lý, kiểm soát chặt chẽ việc chi các Chương trình, chi thường xuyên, chi phí hội nghị, tiếp khách. Công khai các chế độ, định mức, tiêu chuẩn cán bộ, công chức. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính nhằm đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực. Rà soát việc tổ chức, triển khai thực hiện các văn bản pháp luật của Trung ương và địa phương nhằm phục vụ tốt hơn yêu cầu quản lý, đồng thời không gây khó khăn, phiền hà cho người dân.

- Thực hiện nghiêm quy chế dân chủ, công khai, minh bạch trong công tác cán bộ, nhất là trong các khâu tuyển dụng, quy hoạch, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật. Xử lý trách nhiệm người đứng đầu các phòng để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; xử lý kỷ luật cán bộ, công chức vi phạm tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong cơ quan.

- Có biện pháp bảo vệ an toàn và kịp thời biểu dương, khen thưởng những cán bộ, đảng viên, công chức dũng cảm tố cáo, phát hiện những hành vi tham nhũng, lãng phí.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Tiếp tục triển khai, thực hiện Kết luận số 10-KL/TW, ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về *tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí* trong nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội, an ninh-quốc phòng giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

- Tăng cường, kiểm tra, giám sát, hướng dẫn các sở, ngành, đơn vị và UBND các huyện, thị xã, thành phố trong việc triển khai, thực hiện Kết luận số 10-KL/TW, ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị và các văn bản Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng; chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí sát với thực thi công vụ của mỗi ngành, cơ quan, đơn vị.

Trên đây là báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ chính trị gửi Ban Nội chính Tỉnh ủy tổng hợp, báo cáo./.

Nơi nhận:

- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Lãnh đạo Ban;
- Lưu: VT, TTr.

TRƯỞNG BAN

Kpã Đô